**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH.**

**Thực hiện trong 4 tuần, từ ngày 03/11 đến ngày 28/11/2025**

**Giáo viên: Hoàng Thị Thương Lớp: lớn G**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mục tiêu** | **Nội dung** | **Hoạt động** |
| ***Lĩnh vực phát triển thể chất*** | | |
| 2. Trẻ thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp. | - Hô hấp: Hít vào, thở ra.  - Tay : Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên( Kết hợp vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiểng chân)  - Lưng, bụng, lườn : Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc hai tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái.  - Chân : Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau.  - Bật 2: bật chụm tách chân. | -Thể dục sáng:  - Hô hấp: Hít vào, thở ra.  - Tay 2: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên  - Lưng, bụng, lườn 3: Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc hai tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái.  - Chân 1: Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau.  - Bật 2: bật chụm tách chân. |
| 3. Trẻ thực hiện được kỹ năng vận động cơ bản và các tố chất trong vận động: đi, chạy. Có khả năng kiểm soát vận động: - chạy thay đổi hướng vận động theo hiệu lệnh ( Đổi hướng ít nhất 3 lần) | - Chạy đổi hướng. | -Trò chơi vận động:  + Chạy đổi hướng. |
| 4. Trẻ thực hiện được kỹ năng vận động cơ bản và các tố chất trong vận động : bò | - Bò bằng bàn tay cẳng chân chui qua cổng | -Hoạt động học:  - Bò bằng bàn tay cẳng chân chui qua cổng |
| 5. Trẻ thực hiện được kỹ năng vận động cơ bản và các tố chất trong vận động : tung, đập | - Tung – Đập bắt bóng tại chỗ. | -Hoạt động học:  + Tung – Đập bắt bóng tại chỗ. |
| 6. Trẻ thực hiện được kỹ năng vận động cơ bản và các tố chất trong vận động : bật, nhảy | - Bật – nhảy từ trên cao xuống (40 – 45cm). | - Hoạt động học:  +Bật – nhảy từ trên cao xuống (40 – 45cm). |
| 14. Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh (Bệnh sốt xuất huyết, …) | -Biết một số thói quen tốt để bảo vệ sức sức khỏe (Lựa chọn trang phục phù hợp theo mùa, vệ sinh thân thể và môi trường để giữ gìn sức khỏe)  - Nhận biết một số biểu hiện khi ốm, nguyên nhân và cách phòng tránh.  - Vệ sinh răng miệng : Sau khi ăn, trước khi đi ngủ, sáng ngủ dậy.  - Ra nắng đội mũ, đi tất, mặc áo ấm khi trời lạnh  - Nói với người lớn khi bị đau, chảy máu, sốt  - Che miệng khi ho, hắt hơi.  - Đi vệ sinh đúng nơi quy định  - Bỏ rác đúng nơi quy định, không nhổ bậy ra lớp  - Dạy trẻ kỹ năng vứt bỏ rác đúng nơi quy định.  diệt lăng quăng bọ gậy... phòng bệnh sốt xuất huyết. | -Hoạt động mọi lúc mọi nơi...  - Rèn trẻ kỹ năng VSMT, diệt lăng quăng, bọ gậy  - Rèn trẻ kỹ năng vứt bỏ rác đúng nơi quy định để phòng chống dịch.  -Hoạt động vệ sinh.  - Phối hợp với phụ huynh: Ngủ phải mắc màn, VSMT, diệt lăng quăng bọ gậy... phòng bệnh sốt xuất huyết. |
| 17. Trẻ nhận biết được một số trường hợp không an toàn và gọi người giúp đỡ | - Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ: cháy, có bạn/người rơi xuống nước, ngã chảy máu ...  - Biết tránh một số trường hợp không an toàn:  + Khi người lạ bế ẵm, cho kẹo bánh, uống nước ngọt, rủ đi chơi.  + Ra khỏi nhà, khu vực trường, lớp khi không được phép của người lớn, cô giáo.  - Dạy trẻ kỹ năng khi bị lạc  - Dạy trẻ không được tin và nghe lời người lạ  -Dạy trẻ hét to khi cần giúp đỡ | - Hoạt động mọi luc mọi nơi.  -Hoạt động học:  + Dạy trẻ kỹ năng khi bị lạc  -Hoạt động chiều:  - Dạy trẻ không được tin và nghe lời người lạ  -Dạy trẻ hét to khi cần giúp đỡ |
| ***Lĩnh vực phát triển nhận thức*** | |  |
| 25. Trẻ biết phân loại các đối tượng theo những dấu hiệu khác nhau. | - Phân loại đồ dùng, đồ chơi theo  2 – 3 dấu hiệu.  - Đồ dùng gia đình bé  - Phân loại đồ dung gia đình theo công dụng và chất liệu  - Trò chuyện sáng theo phương pháp Units về đồ dùng trong gia đình | -Hoạt động học:  - Trò chuyện sáng theo phương pháp Units về đồ dùng trong gia đình  -Hoạt động góc  - Phân loại đồ dung gia đình theo công dụng và chất liệu |
| 30. Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính, công việc hàng ngày của các thành viên trong gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình. Nói địa chỉ gia đình mình, số điện thoại(nếu có). | Các thành viên trong gia đình,  - Nghề nghiệp của bố, mẹ;  - Sở thích của các thành viên trong gia đình;  - Qui mô gia đình (gia đình nhỏ, gia đình lớn). Nhu cầu của gia đình. Địa chỉ gia đình, số điện thoại.  - Những người thân trong gia đình  +Trò chuyện sáng theo phương pháp Units về Ngôi nhà thân yêu của bé.  - Dạy trẻ kỹ năng sống, ghi nhớ địa chỉ nhà, số điện thoại của bố, mẹ | -Hoạt động học:  +Những người thân yêu trong gia đình.  +Trò chuyện sáng theo phương pháp Units về Ngôi nhà thân yêu của bé.  -Hoạt động chiều:  - Dạy trẻ kỹ năng sống, ghi nhớ địa chỉ nhà, số điện thoại của bố, mẹ  - Hoạt động mọi lúc mọi nơi |
| 35. Trẻ kể và nói được đặc điểm ngày hội và nói về hoạt động nổi bật của dịp ngày hội 20/11, ngày nhà giáo Việt Nam. | Đặc điểm nổi bật của ngày hội 20/11 | -Hoạt động học:  +Cô giáo như mẹ hiền. |
| 38. Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 6 và đếm theo khả năng. | -Đếm đến 6 nhận biết nhóm có 6 đối tượng. Nhận biết số 6 | -Hoạt động học:  +Số 6 (Tiết 1)  -Hoạt động phối họp với phụ huynh ( giờ đón trẻ, trả trẻ, qua zalo nhóm lớp...) |
| 39. Trẻ biết so sánh thêm, bớt số lượng của 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 6 bằng các cách khác nhau | + Sự khác biệt rõ nét về số lượng của ba nhóm đối tượng. Sử dụng đúng từ: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất ( Hơn kém) | -Hoạt động học:  +Số 6 (Tiết 2)  -Hoạt động phối họp với phụ huynh ( giờ đón trẻ, trả trẻ, qua zalo nhóm lớp...) |
| 40. Trẻ biết tách / gộp một nhóm đối tượng trong phạm vi 6 thành 2 nhóm bằng các cách khác nhau | Gộp/tách các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm | -Hoạt động học:  +Số 6 (Tiết 3)  -Hoạt động phối họp với phụ huynh ( giờ đón trẻ, trả trẻ, qua zalo nhóm lớp...) |
| 41. Trẻ nhận biết các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày. | -Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày (số nhà, số điện thoại,..). | - Hoạt động mọi luc mọi nơi. |
| 45. Sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với vật làm chuẩn. | Xác định vị trí của đồ vật (phía trước – phía sau; phía trên – phía dưới;) với một vật nào đó làm chuẩn.  + Dạy trẻ phận biệt phía trên- phía dưới, phía trước – phía sau có sự định hướng. | -Hoạt đông học  + Dạy trẻ phận biệt phía trên- phía dưới, phía trước – phía sau có sự định hướng. |
| ***Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ*** | | |
| 50. Trẻ thực hiện được các yêu cầu trong hoạt động tập thể | - Nghe hiểu lời nói yêu cầu của người khác và phản hồi lại bằng những hành động, lời nói phù hợp trong hoạt động tập thể | - Hoạt động mọi lúc, mọi nơi |
| 51. Trẻ có khả năng hiểu nghĩa từ khái quát: đồ dùng (đồ dùng gia đình,..). | - Hiểu và làm theo được 2,3 yêu cầu liên tiếp.  -Nghe hiểu các từ chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng: Đồ dùng  -Nghe hiểu được một số từ khái quát, từ trái nghĩa ( đồ dùng) | - Hoạt động mọi lúc, mọi nơi |
| 56. Trẻ nghe hiểu nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, ca dao dành cho lứa tuổi của trẻ. Đọc biểu cảm các bài thơ, ca dao, đồng giao, kể lại được truyện trong chủ đề gia đình. | - Nghe hiểu nội dung các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi.  - Đọc thuộc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè.  - Đọc diễn cảm bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè  - Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi.  +Thơ: Giữa vòng gió thơm  +Truyện: Ba cô gái, Bàn tay có nụ hôn | -Hoạt động học:  +Thơ: Giữa vòng gió thơm  +Truyện: Ba cô gái, Bàn tay có nụ hôn  -Hoạt động phối hợp với phụ huynh ( giờ đón trẻ, trả trẻ, qua zalo nhóm lớp...) |
| 58. Trẻ biết cách khởi xướng cuộc trò chuyện. | - Bắt chuyện với bạn bè và người lớn bằng nhiều cách khác nhau  - Cuộc trò chuyện được duy trì và phát triển  - Mạnh dạn, chủ động giao tiếp với mọi người xung quanh  - Sẵn sàng bắt đầu nói chuyện với người khác  - Biết khởi xướng cuộc trò chuyện bằng các cách khác nhau  - Biết sử dụng ngôn ngữ nói để thiết lập quan hệ và hợp tác với bạn bè | - Hoạt động mọi lúc, mọi nơi |
| 66. Trẻ biết nhận dạng các chữ e, ê trong bảng chữ cái tiếng Việt. Trẻ thích đọc những chữ đã biết trong môi trường xung quanh | - Nhận biết được các chữ cái Tiếng Việt e, ê trong sinh hoạt và hoạt động hàng ngày  - Nhận dạng chữ cái e,ê và phát âm được chữ cái đó  - Phát âm các tiếng có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu  - Nhận được một số chữ cái e,ê trên các bảng hiệu cửa hàng  -Thích tìm kiếm những chữ đã biết ở sách, truyện, biểu bảng...  -Chỉ và đọc những chữ e,ê có ở môi trường xung quanh.  -Thích tham gia các hoạt động nghe cô đọc sách hỏi người lớn và bạn bè những gì chưa biết  - Nhận dạng và phát âm đúng chữ cái e,ê  - Làm quen chữ cái: e,ê  - Trò chơi với chữ cái: e,ê | -Hoạt động học:  +Làm quen chữ cái e, ê.  +Trò chơi với chữ cái e, ê.  -Hoạt động phối họp với phụ huynh ( giờ đón trẻ, trả trẻ, qua zalo nhóm lớp...) |
| 68.Tiếng anh:Trẻ nghe từ chỉ người, tên đồ vật, sự vật, hiện tượng, hành động đơn giản, quen thuộc với lứa tuổi, trong phạm vi 100 từ, cụm từ | -Dạy trẻ nghe rừ chỉ người, tên đồ vật, sự vật, hiện tượng, hành động đơn giản | +Hoạt động phối hợp với giáo viên tiếng anh  +Hoạt động phối hợp với phụ huynh  + Hoạt động mọi lúc, mọi nơi |
| ***Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ*** | | |
| 70. Trẻ biết chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh hoạ phù hợp) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện trong chủ đề gia đình. | * Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển).   Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc. “ Tổ ấm gia đình,Chỉ có một trên đời ,Ba ngọn nến lung linh, Người giáo viên nhân dân  -Trò chơi âm nhạc:  -Vũ điệu hoá đá  - Vòng tròn tiết tấu  -Vũ điệu âm nhạc  - Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề | -Hoạt động học:  +Nghe hát: “ Tổ ấm gia đình,Chỉ có một trên đời ,Ba ngọn nến lung linh, Người giáo viên nhân dân  +Trò chơi âm nhạc:  -Vũ điệu hoá đá  - Vòng tròn tiết tấu  - nhịp điệu âm nhạc  + Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề |
| 72.Hát theo một số bài hát tiếng anh đơn giản, quen thuộc. | * Dạy trẻ hát theo một số bài hát rất đơn giản, quen thuộc bằng tiếng anh. | +Hoạt động phối hợp với giáo viên tiếng anh  +Hoạt động phối hợp với phụ huynh  + Hoạt động mọi lúc, mọi nơi |
| 73. Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ... trong chủ đề gia đình | Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát., “Cô giáo miền xuôi”, “Bố là tất cả” | -Hoạt động học:  +Dạy hát: Bố là tất cả ; Cô giáo miền xuôi  -Hoạt động phối họp với phụ huynh ( giờ đón trẻ, trả trẻ, qua zalo nhóm lớp...) |
| 74. Trẻ biết vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với hình thức, TTC trong chủ đề gia đình. | Vận động VTTTTC nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc.  + VĐVTTTTC: Cả nhà đều yêu | -Hoạt động học:  + VĐVTTTTC: Cả nhà đều yêu |
| 76. Trẻ biết gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn. | Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu(nhanh, chậm, phối hợp) với bài hát, bản nhạc một cách phù hợp | Hoạt động góc |
| 77.KN múa: Trẻ biết thực hiện được ít nhất 2-3 bài múa, ít nhất 2-3 bài đồng diễn. | Thực hiện cơ bản được các thế múa tay, chân, các bài tập nhịp điệu, biết chuyển động nhịp nhàng, thay đổi bước chuyển động theo nhạc, biết chuyển động theo đội hình, thực hiện được các bài trên sân khấu. | +Hoạt động phối hợp với giáo viên múa  +Hoạt động phối hợp với phụ huynh  + Hoạt động mọi lúc, mọi nơi |
| 78. Trẻ biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm. | Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm.  -Làm nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm | Hoạt động góc |
| 79 Trẻ biết phối hợp các kĩ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối. | - Phối hợp các kĩ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục. -Vẽ cái nồi  -Vẽ chân dung người thân trong gia đình | -Hoạt động học:  + Vẽ cái nồi  -Hoạt động chiều  + Vẽ chân dung người thân trong gia đình |
| 80. Trẻ biết phối hợp các kĩ năng cắt, xé theo đường viền thẳng và cong của các hình, dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối. | Phối hợp các kĩ năng vẽ, cắt, xé dán, để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục.  + Cắt được hình không bị rách  + Đường cắt lượn sát theo nét vẽ.  -Cắt dán tủ quần áo  - Làm cà vạt tặng bố  - Làm qùa tặng cô giáo | -Hoạt động học:  +Cắt dán ngôi nhà từ các hình hình học  -Hoạt động chiều  +Cắt dán tủ quần áo  + Làm cà vạt tặng bố  -HĐNT: Làm qùa tặng cô giáo |
| 81. Trẻ biết phối hợp các kĩ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối. | Phối hợp các kĩ năng nặn, để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục.  -Nặn đồ dùng trong gia đình ( Theo ý thích) | -Hoạt động góc:  +góc nghệ thuật: Nặn đồ dùng trong gia đình ( Theo ý thích) |
| 82. Trẻ biết phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hoà, bố cục cân đối. | Phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục. | -Hoạt động góc |
| 87. Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình. | Đặt tên cho sản phẩm của mình | - Hoạt động mọi luc mọi nơi. |
| ***Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội*** | | |
| 88. Trẻ nói được một số thông tin quan trọng về bản thân và gia đình | Nói được những thông tin cơ bản cá nhân và gia đình như:  + Họ và tên trẻ, tên các thành viên trong gia đình.  + Địa chỉ nhà (số nhà, tên phố/ làng xóm).  + Số điện thoại gia đình hoặc số điện thoại của bố mẹ (nếu có)… | - Hoạt động mọi luc mọi nơi. |
| 92. Trẻ biết mình là anh, em, con, cháu trong gia đình | - Các thành viên trong gia đình  - Vị trí của bản thân trong gia đình | - Hoạt động góc:  +Góc phân vai: ”Trò chơi đóng vai: gia đình”. |
| 114. Trẻ biết thực hiện được một số quy định ở gia đình: vâng lời ông bà, bố mẹ, anh chị, muốn đi chơi phải xin phép. | Một số quy định ở gia đình (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ;). | - Hoạt động mọi luc mọi nơi. |

**Kế hoạch giáo dục chủ đề nhánh: Tuần 8: Những người thân trong gia đình.**

**(Thực hiện 1 tuần, từ ngày 03/11 đến ngày 07/11/2025)**

**Giáo viên :Hoàng Thị Thương ; Lớp MG lớn G**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ**  **Hoạt động** | **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** |
| **Đón trẻ, chơi, TDS** | -Đón trẻ: cô trò chuyện với trẻ vềnhững người thân yêu trong gia đình  -Chơi với đồ chơi trong lớp.  -TDS: tập các động tác kết hợp bài hát “Cả nhà thương nhau” | | | | |
| **Hoạt động học** | **LVPTNT**  **KPXH:**  Tìm hiểu về những người thân trong gia đình | **LVPTTC**  **Thể dục:** Tung-đập bắt bóng tại chỗ  TC: Cướp cờ | **LVPTTM:**  **Âm nhạc:**  -NDTT: DH: Bố là tất cả.  **-**NDKH: NH:Tổ ấm gia đình  TC: Vòng tròn tiết tấu. | **LVPTNT**  **Toán**:  Dạy trẻ phân biệt phía trên-phía dưới, phía trước-phía sau có sự định hướng | **LVPTNN**  **Truyện:** Bàn tay có nụ hôn |
| **Chơi, hoạt động ở các góc** | **- Góc phân vai:** Cửa hàng bán đồ dùng trong gia đình, gia đình, bác sỹ…  - **Góc xây dựng**:Xây dựng ngôi nhà của bé, lắp ghép các kiểu nhà  - **Góc học tập**: Trẻ phân loại lô tô theo gia đình, xem tranh ảnh về gia đình, trẻ xếp và tập viết các chữ cái a,ă,â từ bảng, phấn và hột hạt, nét rời, bé vui học toán, gắn số tương ứng với các thành viên trong gia đình…  - **Góc nghệ thuật**: Vẽ, xé dán tranh về gia đình, làm người thân trong gia đình từ các nguyên vật liệu khác nhau, trang trí ảnh gia đình…  - **Góc thiên nhiên**: Chăm sóc cây, chơi với cát nước | | | | |
| **Chơi ngoài trời** | -Hoạt động có mục đích: Trò chuyện về gia đình, làm thí nghiệm đong nước, làm người thân từ nguyên vật liệu, quan sát thời tiết, giao lưu một số trò chơi vận động với lớp mẩu giáo khối 5 tuổi, ….  -Trò chơi vận động.Tung bóng cùng bạn, Cướp cờ, Kéo co, Lộn cầu vồng, mèo đuổi chuột…  -Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, đc mang theo, bài tập Stem, HĐ tập thể... | | | | |
| **Ă n, ngủ** | **-Ăn: +** Cùng cô chuẩn bị bàn ăn  + Kể được tên một số thức ăn cần có trong bữa ăn hàng ngày; ăn hết suất  **-Ngủ: +** Đánh răng sau khi ăn xong  + Chuẩn bị đồ dùng để ngủ giúp cô  + Ngủ sâu, ngủ đủ giấc  **-Vệ sinh:**+ Thực hiện rửa tay bằng xà phòng, rửa mặt đúng thao tác  + Biết rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh | | | | |
| **Hoạt động chiều** | - HDTCM: Nhà bé ở đâu  -**LVPTTC - KNXH**: “Dạy trẻ kỹ năng khi bị lạc”  - Sinh hoạt chuyên môn  -Trẻ thực hiện bài trong vở thủ công: “Làm ca vát tặng bố”.  - Chơi theo ý thích, Vệ sinh nhóm lớp.-Nêu gương cuối tuần. | | | | |

**Kế hoạch giáo dục chủ đề nhánh: Tuần 9: Ngôi nhà thân yêu của bé**

**(Thực hiện 1 tuần, từ ngày 10/11 đến ngày 14/11/2025)**

**Giáo viên :Hoàng Thị Thương ; Lớp MG lớn G**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ**  **Hoạt động** | **Thư 2** | | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thư 6** |
| **Đón trẻ, chơi, TDS** | -Đón trẻ: cô trò chuyện với trẻ vềNgôi nhà thân yêu của bé  -Chơi với đồ chơi trong lớp.  -TDS: tập các động tác kết hợp bài hát “Cả nhà thương nhau” | | | | | |
| **Hoạt động học** | **LVPTNT**  **KPXH:** Trò chuyên sáng về ngôingôi nhà thân yêu của bé | **LVPTTC:**  **Thể dục**: Bật -nhảy từ trên cao xuống 40-45cm  TC: chuyền bóng | | **PTTM:Âm nhạc:**  -NDTT:Vỗ tay theo tiết tấu chậm: Cả nhà đều yêu  -NDKH: NH: Chỉ có một trên đời  TC: vũ điệu hoá đá | **LVPTNT**  **Toán**: Số 6 (Tiết 1) | **LVPTNN:**  **LQCC:**  Làm quen chữ cái e, ê |
| **Chơi, hoạt động ở các góc** | **- Góc phân vai:** Cửa hàng bán đồ dùng trong gia đình, nấu ăn, bác sỹ .  - **Góc xây dựng**:Xây dựng ngôi nhà của bé, lắp ghép các kiểu nhà.  - **Góc học tập**: Xem tranh ảnh trong chủ đề, phân loại các kiểu nhà, làm bộ sưu tập về các kiểu nhà, bé vui học toán, học chữ cái e,ê, kỹ năng sống của bé  -**Góc nghệ thuật**: Vẽ, tô màu,xé dán các kiểu nhà, làm nhà từ các nguyên vật liệu khác nhau, hát múa về chủ đề…  - **Góc thiên nhiên**: Chăm sóc cây, chơi với cát nước. | | | | | |
| **Chơi ngoài trời** | -Hoạt động có mục đích: Quan sát ngôi nhà, Làm các kiểu nhà từ nguyên vật liệu khác nhau, Làm thí nghiệm chìm nổi, quan sát thời tiết, giao lưu hát dân ca giữa các tổ trong lớp,.  -Trò chơi vận động:Tung cao hơn nữa, Ai ném xa nhất, mèo đuổi chuột, kéo co, lộn cầu vồng…  -Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, bài tập Stem, HĐ tập thể..., trò chơi dân gian…… | | | | | |
| **Ăn, ngủ** | ***-Ăn:+*** Cùng cô chuẩn bị bàn ăn  + Kể được tên một số thức ăn cần có trong bữa ăn hàng ngày; ăn hết suất  ***-Ngủ:*** + Chuẩn bị đồ dùng để ngủ giúp cô  + Ngủ sâu, ngủ đủ giấc  ***-Vệ sinh:*** + Biết rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh  + Bỏ rác đúng nơi quy định | | | | | |
| **Hoạt động chiều** | - HDTCM: Dọn về nhà mới  **- LVPTTM: Cắt dán ngôi nhà từ các hình học**  - Dạy trẻ kỹ năng sống, ghi nhớ địa chỉ nhà, số điện thoại của bố, mẹ  - Thực hiện bài trong vở tạo hình “ Vẽ chân dung người thân trong gia đình  - Chơi theo ý thích -Vệ sinh nhóm lớp. - Nêu gương cuối tuần | | | | | |

**Kế hoạch giáo dục chủ đề nhánh: Tuần 10: Cô giáo như mẹ hiền**

**(Thực hiện 1 tuần, từ ngày 17/11 đến ngày 21/11/2025)**

**Giáo viên :Hoàng Thị Thương ; Lớp MG lớn G**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ**  **Hoạt**  **động** | **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** |
| **Đón trẻ, chơi, Thể dục sáng** | -Đón trẻ: cô trò chuyện với trẻ vềngày hội của cô giáo.  -Chơi với đồ chơi trong lớp.  -TDS: tập các động tác kết hợp bài hát “Cô và mẹ” | | | | |
| **Hoạt động học** | **LVPTNT**  **KPXH:**  Cô giáo như mẹ hiền | **LVPTTC**  **Thể dục:** Bò bằng bàn tay, cẳng chân, chui qua cổng  TC: chuyền bóng | **LVPTTM: Âm nhạc**  -NDTT: DH: Cô giáo miền xuôi  –NDKH: NH: Người giáo viên nhân dân  TC: nhịp điệu âm nhạc | **LVPTNT**  **Toán**:  Số 6 (Tiết 2) | **LVPTNN**  **LQCC:**  Trò chơi chữ cái  e,ê |
| **Chơi, hoạt động ở các góc** | **- Góc phân vai:** Cửa hàng bán đồ dùng trong gia đình, nấu ăn ,cô giáo…  - **Góc xây dựng**:Xây dựng ngôi nhà của bé, lắp ghép các kiểu nhà…  - **Góc học tập**: ghép từ theo tranh, gạch chân chữ cái đã học, xem tranh ảnh trong chủ đề,thêm bớt trong phạm vi 6, bảng chun học toán, kỹ năng sống…  -**Góc nghệ thuật**: Làm bưu thiếp, làm quà,vẽ, xé dán tranh tặng cô, múa hát các bài hát trong chủ đề…  - **Góc thiên nhiên**: Chăm sóc cây, chơi với cát nước… | | | | |
| **Chơi ngoài trời** | -Hoạt động có mục đích : Trò chuyện về ngày 20/11, quan sát bầu trời, làm thí nghiệm về chất tan, không tan, làm quà tặng cô giáo, giao lưu một số bài hát, múa , với lớp mẩu giáo khối 5 tuổi..  -Trò chơi vận động: Chuyền bóng, Tung bóng cùng bạn, Đua ngựa, kéo co, mèo đuổi chuột…  -Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, bài tập Stem, HĐ tập thể..., trò chơi dân gian…… | | | | |
| **Ăn, ngủ** | ***-Ăn: +*** Cùng cô chuẩn bị bàn ăn  + Ăn đa dạng các loại thực phẩm  + Kĩ năng tự phục vụ trong ăn uống, giúp đỡ cô giáo chuẩn bị bữa ăn  ***-Ngủ***+ Chuẩn bị đồ dùng để ngủ giúp cô  + Ngủ sâu, ngủ đủ giấc  ***-Vệ sinh***+ Thực hiện rửa tay bằng xà phòng, rửa mặt đúng thao tác  + Biết rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, + Bỏ rác đúng nơi quy định | | | | |
| **Hoạt động chiều** | - Tập văn nghệ chào mừng 20/11 cho trẻ.  **- LVPTNN: Truyện:** Ba cô gái  - Sinh hoạt chuyên môn  - Tổ chức văn nghệ chào mừng 20/11 cho trẻ.  - chơi theo ý thích -Vệ sinh nhóm lớp. - Nêu gương cuối tuần | | | | |

**Kế hoạch giáo dục chủ đề nhánh: Tuần 11: Đồ dùng trong gia đình bé**

**(Thực hiện 1 tuần, Từ ngày 24/11 đến ngày 28/11/2025)**

**Giáo viên :Hoàng Thị Thương ; Lớp MG lớn G**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ**  **Hoạt động** | **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** |
| **Đón trẻ, chơi, Thể dục sáng** | -Đón trẻ: cô trò chuyện với trẻ về:Đồ dùng trong gia đình bé  -Chơi với đồ chơi trong lớp.  -TDS: tập các động tác kết hợp bài hát “Cả nhà thương nhau” | | | | |
| **Hoạt động học** | **LVPTNT:**  KPKH**:**Trò chuyện sáng về đồ dùng trong gia đình.. | **LVPTNT**  **Toán**: Số 6 (Tiết 3) | **LVPTTM** **Âm nhac:** Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề | **LVPTNN**  **Thơ**:  Giữa vòng gió thơm | **LVPTTM**  Tạo hình:  Vẽ cái nồi |
| **Chơi, hoạt động ở các góc** | **-Góc phân vai:** Cửa hàng bán đồ dùng trong gia đình, nấu ăn, bác sỹ…  - **Góc xây dựng**:Xây dựng ngôi nhà của bé, lắp ghép,xếp các đồ dùng trong gia đình…  - **Góc học tập**: Phân loại đồ dùng theo công dụng và chất liệu, chọn đồ dùng cho các phòng, ghép từ theo tranh, bảng chun học toán, kể chuyện sáng tạo, bé vui học toán, tách gộp trong phạm vi 6, kỹ năng sống…  - **Góc nghệ thuật**: Vẽ, nặn, tô màu các đồ dùng trong gia đình, Làm các đồ dùng trong gia đình từ các nguyên vật liệu sẵn có, múa hát về chủ đề…  - **Góc thiên nhiên**: Chăm sóc cây, chơi với cát nước… | | | | |
| **Chơi ngoài trời** | -Hoạt động có mục đích: Quan sát đồ dùng để uống, đồ dùng để ăn, cây xoài, thời tiết, giao lưu một số trò chơi vận động với các tổ trong lớp  -Trò chơi vận động: Chạy đổi hướng, Tung bóng cùng bạn, Tung cao hơn nữa, kéo co, mèo đuổi chuột..  -Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, bài tập Stem, HĐ tập thể..., trò chơi dân gian…… | | | | |
| **Ăn, ngủ** | ***-Ăn +*** Cùng cô chuẩn bị bàn ăn  + Kĩ năng tự phục vụ trong ăn uống, giúp đỡ cô giáo chuẩn bị bữa ăn  ***-Ngủ:*** + Ngủ sâu, ngủ đủ giấc  + Thu dọn đồ sau khi ngủ dậy xếp đặt đúng nơi quy định  ***-Vệ sinh***+ Thực hiện rửa tay bằng xà phòng, rửa mặt đúng thao tác  + Bỏ rác đúng nơi quy định | | | | |
| **Hoạt động chiều** | - HDTCM: Mua đồ dùng giúp mẹ  - Cho trẻ ôn lại các bài thơ, bài hát trong chủ đề.  - Dạy trẻ không được tin và nghe lời người lạ, hét to khi cần giúp đỡ.  - Trẻ thực hiện bài trong vở thủ công “ cắt dán tủ quần áo”  - Chơi theo ý thích, Vệ sinh nhóm lớp, Nêu gương cuối tuần | | | | |